TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS -ST
Ngày: 26/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ba

Bà Lê Thị Dung

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phan Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Biện Dương Hoài Q, sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 381/20/31, đường Tân Hòa Đ, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Hoài A (đã chết) và bà Biện Thị Ngọc A, sinh năm 1963; sống chung như vợ chồng với chị Liêng Trương N, sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 29/01/2018, hiện bị cáo đang bị giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. (có mặt)

- *Bị hại*:

1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1973.
2. Bà Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1979.

Cùng nơi cư trú: Số 53, khu phố 3, phường Ph, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (ông M, bà L vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Văn Tr, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Số 53, khu phố 3, phường Ph, thành phố B, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 15 phút, ngày 30/10/2017, Lê Văn H và Biện Dương Hoài Q đón xe buýt biển số 72B-000.93, do ông Nguyễn Văn M làm tài xế và bà Trần Thị Ngọc L làm phụ xe đi từ trạm thu phí gần Cầu Đồng Nai về xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Khi lên xe, H hỏi bà L đi về ngã ba T, huyện L hết bao nhiêu tiền thì bà L cho biết hết 40.000 đồng cho hai người, lúc này H không đồng ý nên yêu cầu ông M dừng xe để xuống. Khi H và Q xuống xe thì bà L lên tiếng chửi nên H bực tức rủ Q đón xe chạy về trước ở khu vực xã A, đợi xe xuống để đánh cảnh cáo, Q đồng ý. Sau đó, H và Q đón xe ô tô Toàn Th (không rõ biển số) đi về đến Mũi Tàu gần trụ đèn tín hiệu giao thông thuộc xã A, huyện L, trên đường đi H có gọi điện thoại cho H1 và một người thanh niên (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đến khu vực Mũi Tàu đứng đợi. Khoảng 10 giờ 15 phút, khi xe buýt trên đi đến và dừng đèn đỏ. Thấy vậy, H liền cầm cây 03 đoạn có sẵn trong người chạy đến đập vào kính phía trước và kính bên hông xe, còn Q cầm đá ở lề đường ném vào kính xe đã bị vỡ rồi tiếp tục cầm mảnh kính vỡ ném vào trong xe. Sau đó, H lên xe một người thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) còn Q lên xe mô tô của H1 bỏ chạy. Đến ngày 29/01/2018, Quy bị bắt, riêng H bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra quyết định truy nã.

Vật chứng vụ án: Tạm giữ 01 cây 03 đoạn bằng kim loại.

Tại kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 113/KL.ĐGTSTT ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện L kết luận: 01 tấm kính chắn gió phía trước của xe ô tô khách loại 28 chỗ ngồi có giá 2.000.000 đồng; 05 tấm kính cửa lùa lớn bên hông trái của xe ô tô khách, loại 28 chỗ có giá 4.500.000 đồng; 01 tấm kính cửa lên xuống của xe ôtô khách, loại 28 chỗ có giá 500.000 đồng; 01 tấm kính cửa lùa tài xế bên phải của xe ôtô khách, loại 28 chỗ có giá 500.000 đồng; 02 kính chiếu hậu của xe ôtô khách, loại 28 chỗ có giá 500.000 đồng; 02 ốp kính chiếu hậu của xe ôtô khách, loại 28 chỗ có giá 800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 8.800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 51/CT/VKSLT ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Biện Dương Hoài Q về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm h, p khoản 1 Điều 46, 53, 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt: Biện Dương Hoài Q từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây 03 đoạn bằng kim loại.

Buộc bị cáo Biện Dương Hoài Q phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị Ngọc L 8.800.000 (tám triệu tám trăm nghìn) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 30/10/2017, tại khu vực ấp 6, xã A, huyện L, Lê Văn H đã có hành vi dùng cây 03 đoạn đập vào xe ô tô biển số 72B-000.93 còn Biện Dương Hoài Q dùng gạch đá ở lề đường và cầm mảng kính vỡ ném vào trong xe ô tô biển số 72B-000.93 của ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị Ngọc L gây thiệt hại là 8.800.000 đồng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Biện Dương Hoài Q đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những chứng cứ tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Biện Dương Hoài Q đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự ở địa phương, xâm phạm đến tài sản của người khác, mặc dù bị cáo Q không phải là người trực tiếp dùng cây đập vào xe ô tô, tuy nhiên khi H rủ đi phạm tội bị cáo đã đồng ý, sau khi H đập xe, bị cáo đã dùng gạch đá ở lề đường và mảnh kính vỡ ném vào trong xe, do vậy bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm về hậu quả do đồng bọn gây ra. Nên cần phải có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5] Về áp dụng pháp luật: Tội cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999 so với Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định hình phạt nặng nhất là tù chung thân, Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định hình phạt nặng nhất là 20 năm. Như vậy, Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, nhẹ hơn Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử là có lợi cho bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị Ngọc L yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường thiệt hại số tiền 8.800.000 đồng. Xét thấy, bị cáo Q và Lê Văn H là người gây thiệt hại về tài sản cho ông M, bà L, hiện nay H đã bỏ trốn. Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông M và bà L 8.800.000 đồng. Bị cáo Q có quyền khởi kiện Lê Văn H thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 cây 03 đoạn bằng kim loại là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đối với Lê Văn H có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản hiện đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra quyết định truy nã nên sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Biện Dương Hoài Q phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 143; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 53, 41, 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 589, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Biện Dương Hoài Q 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 29/01/2018.

2. Tịch thu tiêu hủy 01 cây 03 đoạn bằng kim loại. (Biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/5/2018).

Buộc bị cáo Biện Dương Hoài Q phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị Ngọc L 8.800.000 (tám triệu tám trăm nghìn) đồng.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn) và án phí dân sự sơ thẩm là 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn).

4. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có mặt được làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện Long Thành;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Long Thành;
- Bị cáo, đương sự;
- CQCSĐT Công an huyện Long Thành;
- Nhà tạm giữ huyện Long Thành;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Lưu V.P - H.S.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thị Nhung

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nhung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận**:
- *Tòa án tỉnh Đồng Nai.*

- VKS TP Biên Hòa.
- Thi hành án.
- Bị cáo, đương sự.
- Công an TP Biên Hòa.
- Lưu VP - HS

Đỗ Thị Nhung